TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hội.

Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 01-01-1959; Nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn K, không rõ năm sinh (chết) và con bà Trương Thị L, không rõ năm sinh (chết); Bị cáo là con một trong gia đình; vợ Bùi Thị N, sinh năm 1958 (sống); Con có 2 người, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; Tạm giữ; Không; Tạm giam; Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18-8-2023 bị Công an thị trấn S, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 19-8-2023; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Trương Văn T1, sinh năm 1975 (vắng).

Cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2/. Phạm Văn Y, sinh năm 1953 (vắng).

Cư trú: Ấp R, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Phạm Công T2, sinh năm 1975 (vắng).

Cư trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/. Nguyễn Xuân C, sinh năm 1973 (vắng).

2/. Nguyễn Thị T3, sinh năm 1965 (vắng).

Cùng cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3/. Võ Phát T4, sinh năm 1977 (vắng).

4/. Nguyễn Quốc T5, sinh năm 1973 (vắng).

5/. Nguyễn Quế P, sinh năm 1965 (vắng).

Cùng cư trú: Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6/. Trịnh Thị H, sinh năm 1981 (vắng).

Cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7/. Lê Thị Kim N1, sinh năm 1980 (vắng).

Cư trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

8/. Quách Phước T6, sinh năm 2000 (vắng).

Cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày18/8/2023 bị cáo Dương Văn T bị Công an thị trấn S, huyện T ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 19/8/2023 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Đến khoảng 22 giờ, ngày 28/12/2023 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã T, huyện T bắt quả tang tại nhà Nguyễn Xuân C ngụ ấp T, xã T, huyện T gồm có bị cáo Dương Văn T và Nguyễn Xuân C, Võ Phát T4, Nguyễn Quốc T5, Nguyễn Quế P, Nguyễn Thị T3, Trịnh Thị H tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, hình thức chơi tài xỉu, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ 03 hột xí ngầu; 15 thẻ kim loại hình tròn; 01 cái hộp kim loại hình tròn, bên trong có số tiền 250.000 đồng; thu giữ tại chiếu bạc số tiền 480.000 đồng và 08 xe mô tô.

Quá trình điều tra xác định được Nguyễn Xuân C là người làm cái lắc tài xỉu, còn bị cáo Dương Văn T và Võ Phát T4, Nguyễn Quốc T5, Nguyễn Quế P,

Nguyễn Thị T3, Trịnh Thị H cùng tham gia đặt tài xỉu, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, khi chơi được khoảng 15 ván, kết quả bị cáo T thua 150.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 03 hột xí ngầu.

- 15 thẻ kim loại hình tròn.

- 01 cái hộp kim loại hình tròn, bên trong có 250.000 đồng.

- Tiền Việt Nam 480.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

- 08 xe mô tô Công an xử lý trả lại xe cho chủ sở hữu.

- Tiền Việt Nam 10.840.000 đồng thu trên người Dương Văn T.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTH ngày 15-5-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Dương Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Dương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có con tên Dương Thị Q được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm 2014 và Chánh án Toà án nhân dân tối cao tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2016 đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng và áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Văn T mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đối với Võ Phát T4, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Quốc T5, Nguyễn Quế P, Nguyễn Thị T3 và Trịnh Thị H tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Dương Văn T nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, là phù hợp hợp.

Riêng đối với Lê Thị Kim N1, Quách Phước T6 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý, là phù

hợp.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 730.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 03 hột xí ngầu;15 thẻ kim loại hình tròn; 01 cái hộp kim loại hình tròn đã qua sử dụng. Hiện tất cả vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn T là phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận vào ngày 18-8-2023 bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền bằng hình thức chơi tài xỉu.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Dương Văn T là người trên 18 tuổi đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Điều luật trên quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi

phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...".

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi đánh bạc của bị cáo Dương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh và cũng là mầm móng phát sinh nhiều tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã một lần có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, do đó cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có con tên Dương Thị Q được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đ tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc nhiệm vụ năm 2014 và Chánh án Toà án nhân dân tối cao tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2016, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ các nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giúp cho cho bị cáo trở thành người tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Do vậy, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Văn T số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với Võ Phát T4, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Quốc T5, Nguyễn Quế P, Nguyễn Thị T3 và Trịnh Thị H tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Dương Văn T nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp nên không xem xét.

Riêng đối với Lê Thị Kim N1, Quách Phước T6 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý, là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 730.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 03 hột xí ngầu;15 thẻ kim loại hình tròn; 01 cái hộp kim loại hình tròn đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Căn Cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nhưng bị cáo Dương Văn T thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày án sơ thẩm tuyên ngày 26-6-2024.

Giao bị cáo Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Dương Văn T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 730.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 03 hột xí ngầu;15 thẻ kim loại hình tròn; 01 cái hộp kim loại hình tròn.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-5-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn T thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26-6-2024). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp.
- VKSND tỉnh Đồng Tháp.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp.
- VKSND huyện Tân Hồng.
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tân Hồng.
- Cơ quan THAHS CA huyện Tân Hồng.
- CC THADS huyện Tân Hồng.
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tựu